TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: **132**/2023/HSST
Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Văn Kình**

2. Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Thư ký phiên toà: **Bà Lê Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: **Bà Trương Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội ***xét xử sơ thẩm, trực tuyến*** vụ án hình sự thụ lý số: 124/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thị H**; Sinh năm: 1999; Giới tính: Nữ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã Đ, huyện C, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Ngô Văn M; Họ tên mẹ : Trần Thị T; Có 01 con sinh năm 2022; Danh chỉ bản số: 054 lập ngày 02/02/2023 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/5/2023, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (AS:108/HSST) - Án đã có hiệu lực pháp luật;

- Ngày 30/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chương Mỹ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

Bắt tạm giam : 07/02/2023

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh Trần Văn L; Sinh năm: 1985; Trú tại: xóm M, xã H, huyện H, tỉnh N. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Người bị hại là anh Trần Văn L trình bày: Qua mạng xã hội Facebook, anh L biết Ngô Thị H làm thủ tục đưa người sang xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc với số tiền 7.000 USD tương đương là 161.000.000 đồng. Lúc này, H nói không phải đặt cọc, chỉ cần gửi hồ sơ cho H và sẽ đóng 1/2 số tiền khi anh L được cấp Visa, số tiền còn lại sẽ trả sau khi anh L đã sang Hàn Quốc. Do tin tưởng, anh L đã gửi hồ sơ, giấy tờ cho H để làm thủ tục. Vài ngày sau, H nói anh L đủ điều kiện đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc nên đã yêu cầu anh L phải đặt cọc 20.000.000 đồng để làm thủ tục xin Visa. Khoảng 10 giờ 53 phút ngày 28/7/2022, anh L đã chuyển số tiền 20.000.000 đồng đến tài khoản 19032006736017 tại Ngân hàng Techcombank mang tên Ngô Thị H. Đến ngày 09/8/2022, H gửi cho anh L 01 hình ảnh thể hiện Visa của anh L đã được thông qua, 01 hình ảnh vé máy bay. Lúc này, H yêu cầu anh L nộp thêm tiền và hẹn ngày 19/8/2022 anh L sẽ bay đến Hàn Quốc. Từ ngày 09/8/2022 đến ngày 18/8/2022, theo yêu cầu của H, anh L đã 05 lần chuyển tiền cho H thông qua số tài khoản 19032006736017 tại Ngân hàng Techcombank và số tài khoản 80624 tại Ngân hàng VPBank với tổng số tiền là 80.000.000 đồng. Đến ngày 19/8/2022, H nói do chuyến đi bị trục trặc và chưa ghép được chuyến cho anh L nên hoãn đến ngày 21/8/2022. Từ ngày 19/8/2022 đến ngày 31/8/2022, theo yêu cầu của H, anh L đã 10 lần chuyển tiền cho H thông qua số tài khoản 19032006736017 tại Ngân hàng Techcombank và số tài khoản 80624 tại Ngân hàng VPBank với tổng số tiền là 152.000.000 đồng. Tổng cộng anh L đã chuyển khoản cho H số tiền 252.000.000 đồng tại quán café 73 phố C, phường C, quận H, H. Khi thấy H liên tục báo hoãn xuất cảnh và yêu cầu tiếp tục chuyển tiền, anh L đã phát hiện bản thân không đủ điều kiện cấp Visa Hàn Quốc và yêu cầu H hoàn trả toàn bộ số tiền nêu trên. Ngoài ra, ngày 27/8/2022, anh L đã chuyển cho H số tiền 3.500.000 đồng là vay mượn cá nhân.

Tại Kết luận giám định số 8199/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận giám đinh "Biên nhận đặt cọc du lịch Hàn Quốc đứng tên Ngô Thị H đề ngày 24/8/2022": ***Chữ viết, chữ ký đứng tên Ngô Thị H trên mẫu cần giám định với chữ viết, chữ ký đứng tên Ngô Thị H trên các mẫu so sánh là chữ do cùng một người viết và ký ra. Chữ ký, chữ viết***

dòng họ tên Trần Văn L trên mẫu cần giám định với chữ viết, chữ ký đứng tên Trần Văn L trên các mẫu so sánh là chữ do cùng một người viết và ký ra.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Thị H khai: Trước đây, H là cộng tác viên cho một số công ty đưa người đi xuất khẩu lao đông tại nước ngoài nhưng đã nghỉ việc từ lâu. Tuy nhiên, do không có nghề nghiệp ổn định, H vẫn tiếp tục đăng bài trên mạng xã hội Facebook để tìm kiếm những người có nhu cầu đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Đầu tháng 07/2022, anh Trần Văn L liên hệ với H với mục đích đi xuất khẩu lao động và thống nhất chi phí là 7.000 USD tương đương là 161.000.000 đồng. Sau đó, anh L chuyển hồ sơ để H kiểm tra điều kiện xuất khẩu lao động. Lúc này, H chuyển hồ sơ của anh L cho chị Trần Thị Chung (là cộng tác viên của Công ty TNHH Du học và Du lịch N Hàn Quốc, sinh năm: 1989, trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Q, tỉnh N) để hỏi về điều kiện xin Visa Hàn Quốc cho anh Trần Văn L. Sau khi kiểm tra, chị Chung báo hồ sơ của anh L không đủ điều kiện để nhập cảnh vào Hàn Quốc nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. H đã báo với anh L đủ điều kiện để nhập cảnh vào Hàn Quốc. Sau đó, H lên mạng xã hội thuê đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) để làm 01 hình ảnh có thông tin của anh L với giá 250.000 đồng. Sau đó, H gửi cho anh L và thông báo anh L đã được Đại sứ quán Hàn Quốc đồng ý cấp Visa. Ngày 09/8/2022, H gửi hình ảnh check Visa cho anh L và hẹn đến ngày 19/8/2022 là bay được, gửi hình ảnh vé máy bay cho anh L (là loại vé đặt chỗ nhưng chưa thanh toán tiền). Sau đó, H tiếp tục yêu cầu anh L chuyển thêm tiền để làm thủ tục, anh L đã nhiều lần chuyển tiền cho H, cụ thể như sau: 02 lần chuyển tiền với tổng số tiền 55.000.000 đồng đến số tài khoản 19032006736017 tại Ngân hàng Techcombank vào các ngày 09/8/2022, ngày 14/8/2022 và 03 lần chuyển tiền với tổng số tiền 25.000.000 đồng đến số tài khoản: 80624 tại Ngân hàng VPBANK vào các ngày 16/8/2022, 17/8/2022, 18/8/2022. Đến ngày 19/8/2022, H báo anh L chưa bay được và hoãn đến ngày 21/8/20202, H tiếp tục yêu cầu anh L chuyển thêm tiền để đổi vé máy bay, ghép Tour khác. Anh L đã tiếp tục chuyển thêm tiền cho H, cụ thể: 06 lần chuyển tiền với tổng số tiền 120.500.000 đồng đến số tài khoản: 80624 tại Ngân hàng VPBANK vào các ngày 19/8/2022, 20/8/2022, 22/8/2022, 23/8/2022, 27/8/2022, 31/8/2022 và 03 lần chuyển tiền với tổng số tiền là 35.000.000 đồng đến số tài khoản 19032006736017 tại Ngân hàng Techcombank vào các ngày 24/8/2022, 25/8/2022. Tổng cộng, anh L đã chuyển cho H 255.500.000 đồng trong đó 3.500.000 đồng là tiền anh L cho H vay còn 252.000.000 đồng là tiền anh L chuyển theo yêu cầu của H. Toàn bộ số tiền nêu trên, H đã chi tiêu cá nhân hết. Đến nay, H đã bồi thường cho anh L số tiền 51.600.000 đồng. Ngoài ra, cùng bằng

thủ đoạn tương tự, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác và Cơ quan CSĐT - Công an quận Hà Đông, huyện Chương Mỹ đã khởi tố.

Đối với chị Trần Thị C khai phù hợp với lời khai của Ngô Thị H về việc đã tiếp nhận và từ chối thực hiện hồ sơ xin visa Hàn Quốc cho anh Trần Văn L do hồ sơ của anh L không đủ điều kiện. Xét thấy, chị C không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với hình ảnh thông tin của anh Trần Văn L, Cơ quan điều tra đã gửi văn bản đến Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời. Xét thấy, hình ảnh thông tin nêu trên không phải do Cơ quan Nhà nước ban hành, không làm rõ được nhân thân của đối tượng liên quan nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Anh Trần Văn L yêu cầu H trả lại số tiền 200.400.000 đồng (Hai trăm triệu bốn trăm nghìn đồng) mà H chưa hoàn trả lại cho anh L, đồng thời đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 104/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố bị cáo Ngô Thị H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 07 năm 06 tháng của bản án số 108 ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông; đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 200.400.000 đồng. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Mặc dù không có chức năng đưa người đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 09/8/2022 đến ngày 31/8/2022, bị cáo H đã dùng thủ đoạn gian dối nhằm tạo lòng tin để chiếm đoạt của anh Trần Văn L số tiền 252.000.000 đồng qua 14 lần chuyển tiền.

Hành vi nêu trên của bị can Ngô Thị H đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt: "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3]. Về trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện cải tạo, biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Bản án sơ thẩm số 108/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 2 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy: việc nhận tiền của bị cáo diễn ra liên tục, việc nhận tiền được thực hiện nhiều lần thông qua các lần bị hại chuyển tiền đến tài khoản của bị cáo, những lần nhận tiền này đều thuộc hành vi lừa đảo đưa người đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc của bị cáo đối với anh Trần Văn L. Việc lừa đảo của bị cáo được xác định là xuyên suốt nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Ngô Thị H khai báo thành khẩn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh L số tiền 51.600.000 đồng. Bị cáo có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, do đó có thể xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Tự nguyện khắc phục hậu quả", "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị hại - anh Trần Văn L đã nhận lại từ bị cáo số tiền 51.600.000 đồng, anh L yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã chiếm đoạt còn lại 200.400.000 đồng. Xét thấy yêu cầu này của anh L là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử buộc bị cáo H phải bồi thường trả cho anh L số tiền là 200.400.000 đồng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Ngô Thị H** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng:

+ điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

+ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự;

+ Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

3. Xử phạt: bị cáo **Ngô Thị H 07** (Bảy) năm **06** (sáu) tháng tù.

Bản án sơ thẩm số 108/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt bị cáo Ngô Thị H 07 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đã có hiệu lực pháp luật.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **15** (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2023.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Thị H phải trả anh Trần Văn L số tiền 200.400.000 đồng (Hai trăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo Ngô Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 10.020.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại - anh Trần Văn L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Trại tạm giam số 1, CATP HN;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hiển Vinh